

Số: 34/2022/QĐST-HNGĐ

Quảng Hòa, ngày 08 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 41/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: **Đàm Thị B**, sinh năm 1992;

- Bị đơn: **Đàm Văn S**, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: Xóm N, xã C, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2015;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đàm Thị B và anh Đàm Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Thị B và anh Đàm Văn S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung tên là Đàm Trường G, sinh ngày 12/01/2012. Hai bên thỏa thuận, sau ly hôn anh Đàm Văn S là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục con chung; anh Sao tự nguyện không yêu cầu

chị B cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng*: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Đàm Thị B và anh Đàm Văn S mỗi người chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng chị B tự nguyện nhận nộp thay phần anh S là 75.000 đồng. Tổng cộng chị Đàm Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng theo biên lai số 0004597 ngày 06/5/2022. Chị Đàm Thị B còn được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Chi cục THADS Quảng Hòa;
- UBND xã B, xã C
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Mến